TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 56/2024/HS-PT Ngày 25 - 12 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Khôi

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương- Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 104/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: số nhà A, ngõ C, đường P, phố H, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Vũ Thị N; có vợ Vũ Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú (có mặt)

- Ngoài ra trong vụ án có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/3/2024, Nguyễn Văn T uống rượu say và đi bộ trên đường T, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T đi đến khu vực cửa hàng bán bỉm sữa Thảo V ở số nhà C, đường T, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình của gia đình anh Vũ Văn N1. T thấy đối diện cửa hàng T1 có 02 xe ô tô màu đen và màu trắng (không rõ biển kiểm soát) đỗ nối tiếp nhau. T đập tay vào 02 ô tô rồi chửi người nam giới ngồi trong xe ô tô

đen. Lúc này anh Vũ Văn N1 đi ra can ngăn thì T dùng tay túm tóc anh N1 và đấm về phía anh N1 nhưng không trúng. Sau đó T đi lên vỉa hè gần cửa hàng T1 chửi và thách thức đánh nhau với mọi người tại cửa hàng thì anh Nguyễn Thành N2, sinh năm 2002 (là con trai của anh T) đến can ngăn nhưng T vẫn tiếp tục chửi bới mọi người. Thấy T chửi bới và làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của cửa hàng nên anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1985 (là anh rể của anh Vũ Văn N1) can ngăn, đẩy T ra ngoài đường và bế T lên xe mô tô do anh Nguyễn Thành N2 điều khiển để T ngồi giữa, anh L1 ngồi sau cùng chở T về nhà. Khi về gần nhà thì T vùng thoát ra khỏi xe rồi cầm gạch đuổi ném về phía anh L1 nhưng không trúng. Sau đó T về nhà lấy 01 con dao phay dài 35 cm, chuôi dao bằng gỗ rồi đi bộ đến cửa hàng T1, đe dọa mọi người làm mọi người hoảng sợ trốn vào trong cửa hàng đóng cửa lại. T cầm dao chửi bới và chém vào 02 ghế Inox có phần đệm ngồi màu đỏ được bọc bên ngoài bằng vải trắng, xanh của cửa hàng làm 01 chiếc ghế bị rách phần đệm ghế ngồi màu đỏ, vải trắng bọc bên ngoài và 01 chiếc ghế bị 02 vết rách vải xanh ở phần dựa lưng của ghế. Sau đó T tiếp tục hò hét, chửi bới và cầm dao đe dọa mọi người. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Công an phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã đến đưa T về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTS ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình kết luận: *"01 chiếc đệm ghế ngồi màu đỏ trị giá 70.000 đồng; 01 tấm vải trắng bọc ghế trị giá 50.000 đồng; 01 tấm vải xanh bọc lưng ghế trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 170.000 đồng".*

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn N1, chị Đoàn Thị S yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh chị số tiền 440.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong số tiền trên cho anh N1, chị S. Anh N1, chị S đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 10 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, các con còn đang đi học. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do

hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Chấpkháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02(hai) năm tù, cho hưởng án treo về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộpán phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo có điều kiện chăm sóc gia đình và các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 01 tháng 10 năm 2024, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của *người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng* cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ cùng ngày, tại khu vực số nhà C, đường T, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình của gia đình anh Vũ Văn N1. Nguyễn Văn T đã có hành vi chửi bới hò hét và thách thức đánh nhau dùng dao phay chém vào 02 ghế Inox có phần đệm ngồi màu đỏ làm hư hỏng tài sản của gia đình anh N1, gây náo loạn đường phố, là ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương nhưng vì đã sử dụng rượu bia nên vẫn thực hiện. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bố đẻ là bệnh binh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù về tội"Gây rối trật tự công cộng" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp tài liệu chứng cứ mới: Biên lai nộp án phí sơ thẩm; 01 đơn xin hưởng án treo, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương về ý thức chấp hành đầy đủ pháp luật, trong đơn trình bày gia đình có hoàn cảnh khó khăn: là lao động chính, đang nuôi con ăn học. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có tại cấp phúc thẩm, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt của bị cáo.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; ngoài lần phạm tội này bị cáo đều chấp hành tốt pháp luật, chính quyền địa phương xác nhận và đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Do vậy, kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, cần chấp nhận áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền và gia đình là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Do đó, cần sửa Bản án sơ thẩm số 136/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 136/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000488 ngày 23/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 25/12/2024.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
- TAND thành phố N (4 bản);
- VKSND thành phố N (1 bản);
- CA thành phố N (1 bản);
- Chi cục THADS thành phố N (1 bản);
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
- Bị cáo (1 bản);
- Lưu hồ sơ (2 bản);
- Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (02 bản).

(Thông báo chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Nguyễn Đức Hiệp